

Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế
Lô 13, KCN Tam Phước, TP Biên Hòa, Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CV: Số....47.....CV/IFS/2612

Biên Hòa, ngày 31 tháng 01 năm 2012

Kính gửi: Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh
Đồng kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4 năm 2011)

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
DEN	Số: 3244
Giờ	Ngày 3 tháng 1 năm 2012

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cục trong suốt thời gian qua.
Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4 năm 2011 như sau:

	Q4-2011 USD	%	Q4-2010 USD	%	Chênh lệch	%
Tổng doanh thu	9,691,009		12,819,149		(3,128,140)	-24%
Các khoản giảm trừ	(267,340)		(333,230)		65,890	-20%
Doanh thu thuần	9,423,669	100%	12,485,919	100%	(3,062,250)	-25%
Giá vốn hàng bán	(9,054,261)	-96%	(9,992,372)	-80%	938,111	-9%
Lợi nhuận gộp	369,408	4%	2,493,548	20%	(2,124,140)	-85%
Doanh thu tài chính	141,411	2%	247,366	2%	(105,955)	-43%
Chi phí tài chính	(224,724)	-2%	(1,021,638)	-8%	796,914	-78%
Trong đó: chi phí lãi vay	(184,490)	-2%	(506,670)	-4%	322,180	-64%
Chi phí bán hàng	(1,671,781)	-18%	(2,134,909)	-17%	463,128	-22%
Chi phí quản lý DN	(462,391)	-5%	(591,701)	-5%	129,310	-22%
Lợi nhuận thuần	(1,848,077)	-20%	(1,007,334)	-8%	(840,743)	83%
Thu nhập khác	86,555	1%	382,332	3%	(295,777)	-77%
Chi phí khác	(276,527)	-3%	(170,834)	-1%	(105,693)	62%
Tổng lợi nhuận trước thuế	(2,038,049)	-22%	(795,836)	-6%	(1,242,213)	156%

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ báo cáo này như sau:

Về doanh thu bán hàng: Doanh thu bán hàng Quý 4 năm 2011 chỉ đạt 9,7 triệu USD, giảm gần 24% so với số cùng kỳ năm 2010, do tình hình lạm phát quý 4 còn khá cao, tâm lý người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu các tháng cuối năm cũng làm giảm đáng kể doanh số bán hàng của Công ty trong quý 4 cũng như trong năm 2011.

Về chi phí giá vốn hàng bán, do ảnh hưởng của lạm phát, nhà cung cấp đồng loạt tăng giá các nguồn nguyên liệu chủ chốt như lon nhôm, đường, vật liệu bao bì, vv... Mặc dù công ty cũng đã rất nỗ lực trong việc kiểm soát chi phí giá thành đầu vào sản phẩm, tuy nhiên ảnh hưởng của lạm phát tác động đầu vào giá thành sản phẩm. Ngoài ra trong quý 4 năm 2011 công ty thực hiện thanh lý một số nguyên vật liệu đầu vào không cần sử dụng và quá hạn sử dụng trong quá trình tái cấu trúc các sản phẩm sản xuất không có tính cạnh tranh, dẫn đến kết quả giá thành tăng.



Về chi phí tài chính, trong quý 4, chi phí tài chính của nhóm công ty giảm đến 78% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân là do công ty nhận được khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất khoảng 1.7% năm, công ty đã cơ cấu lại nguồn vốn vay bằng cách hoàn trả toàn bộ các khoản vay ngân hàng với lãi suất cao vào tháng 10 năm 2011.

Ngoài các khoản chi phí nêu trên, Công ty còn chịu khoản chi phí bán hàng tăng cao trong quý 4-2011, chiếm 18% doanh số so với 17% cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân là do chi phí lương, hoa hồng bán hàng cho đội ngũ bán hàng tăng cao, chi phí vận chuyển vẫn còn cao do ảnh hưởng của giá xăng dầu, mặt khác công ty phải tăng cường các chương trình khuyến mại nhằm thu hút khách hàng, cùng cố hình ảnh thương hiệu và tăng doanh thu cho quý cuối năm cũng như chuẩn bị cho năm tới.

Trên đây là một số nguyên nhân dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4 năm 2011 công ty bị lỗ. Ban giám đốc và toàn bộ công ty đang nỗ lực để từng bước điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại tổ chức sản xuất và bán hàng để đạt được mục tiêu một kết quả kinh doanh khả quan vào năm tới.

Trân trọng cảm ơn!

ĐẠI DIỆN CÔNG TY INTERFOOD

